

Một cách ghi nhận “người Việt hư hỏng” sau chiến tranh

giới thiệu truyện ngắn CHÚNG TÔI MẤT NƯỚC NHƯNG CÒN TỰ ÁI của Nguyễn Văn Sâm

20/01/2022



(Hình: Ngọc Ánh Trần)

I/

Truyện ngắn dưới đây của Nguyễn Văn Sâm kể lại trường hợp tác giả cùng với một nhóm du lịch Việt Nam về nghỉ ở vùng biển Sihanoukville Campuchia.

Khi tác giả và một người bạn cùng thuê người mát-xa, họ gặp một người phụ nữ Chăm.

Chị ta kể chuyện là nhà rất nghèo, đi làm thế này để kiếm sống và nuôi ông bố đang nằm viện.

Trong khi Hóa – nhân vật chính - khá cảm động, thì người bạn của anh tỏ ý không tin, cho là người đi làm thuê kia cũng chỉ là kiếm câu chuyện làm quà và sẵn sàng nói dối để vừa lòng khách, tóm lại là hạng người chẳng có gì đáng tôn trọng.

Oái oăm thay là khi đoàn lũ hành tập hợp lại thì người bạn ấy phát hiện ra là mình bị mất một gói tiền đô.

Trong khi cả đoàn chả biết xoay xử làm sao, thì người phụ nữ Chăm kia chạy tới.

Cầm trên tay số tiền lớn (tính ra bằng mẹ con chị để dành trong cả năm) chị hồn nhiên trao trả lại cho người mất tiền – dù biết rằng người khách hàng này vừa tỏ ý khinh thường những người lao động như chị (vì chị cũng nghe được tiếng Việt).

“Sự nhận ra chân giá trị của những gì bề ngoài có vẻ tầm thường” - cốt truyện trên đây khá phổ biến và không hẳn đã đặc sắc.

Nhưng đó chỉ là cái khung lồng vào cho dễ theo dõi.

Truyện ngắn đã được tác giả mang vào nhiều quan sát cũng như nhiều tâm sự.

Tác giả vốn là một giáo sư văn sử quen thuộc ở Sài Gòn trước 75, rồi trải qua đủ loại đau đớn vất vả khi vượt biên, và nay dù sống ở hải ngoại nhưng thường vẫn ưu tư trước tình hình trong nước.

Câu chuyện cảm động về lòng tốt của người phụ nữ Chăm khơi dậy trong lòng ông nhiều suy nghĩ liên hệ đến tổ quốc của họ trước đây trong sự so sánh với những diễn biến trong cách sống của con người và đời sống chính trị của người Việt nửa thế kỷ nay.

Ấn sau câu chuyện về người phụ nữ Chăm là những suy nghĩ xót xa về sự sa sút của nhân cách Việt.

II/

CHÚNG TÔI MẤT NƯỚC NHƯNG CÒN TỰ ÁI - tự ái với nghĩa tự trọng.

Tác giả đã mượn lời người đàn bà Chăm để đặt cho truyện một cái tên đầy thách thức như vậy

Từ cái tên ấy ẩn dấu sau những dòng chữ riêng tôi còn cảm thấy một ý ngầm khác.

Có phải tác giả muốn lưu ý tuy chúng ta vẫn còn Tổ Quốc, nhưng dân Việt nhiều trường hợp lại mất dần nhân cách, không còn đáng trọng như một con người và đó mới là điều đáng xấu hổ, nếu không nói rằng cả một thảm họa không thể cứu vãn.

Một sự so sánh có thể nảy sinh: giữa một bên là mất nước mà còn người và một bên thì tuy được nước nhưng cả cộng đồng trước sau rơi vào tình trạng mất nết, hỏi bên nào đáng coi là bi đát hơn.

Trước câu hỏi đó, thoát đầu trong tôi nảy ra một câu trả lời tự nhiên, đất nước vẫn là quan trọng hơn chứ, rồi những con người hư hỏng hiện nay sẽ có lúc trở thành tốt đẹp.

Truyền thống giáo dục ở miền Bắc từ mấy chục năm chiến tranh xui tôi như vậy và đến bây giờ báo chí và nhà trường vẫn sẵn sàng dạy lớp trẻ như vậy.

Nhưng có lúc một con người khác trong tôi lên tiếng, sự thực là người Việt mình hiện đã trở nên quá tệ, kể cả những người bên thắng cuộc đang trở nên giàu có so với trước kia

và những người bên thua cuộc đa số là không thích ứng với xã hội mới nên vẫn gặp nhiều khó khăn.

Tình trạng mất nhân cách của con người hiện nay là quá sâu sắc đến mức không thể cứu vãn.

Trong hoàn cảnh ấy, tổ quốc tuy được tiếng là độc lập, là người mình làm chủ nước mình, nhưng sự suy đồi của con người hứa hẹn trước mắt biết bao tai vạ và những tai vạ ấy sẽ kéo dài trong nhiều thế hệ.

Giữa hai tình thế này cố nhiên là không thể chọn lấy một.

Cần nói thêm chuyện dân Chăm mất nước là chuyện đã vài trăm năm trước. Còn từ thế kỷ XX, các dân tộc bị thực dân nước ngoài chiếm đóng trên đại thể thường đã có một số phận khác dù họ không phải hy sinh tới mức làm hồng con người.

Nguyễn Văn Sâm - Chúng Tôi Mất Nước Nhưng Còn Tự Ái

Dẫn theo đường link

<https://petruskyaus.net/chung-toi-mat-nuoc-nhung-con-tu-ai-n-v-sam/>

*Lũ chúng ta, đầu thai lắm thế kỷ,
Một đôi người u uất nổi chơ vơ.
(Vũ Hoàng Chương/ Phương xa)*

(nguồn: <https://sites.google.com/site/nkltnguyenvansam/>)

Trời trưa nắng gắt, không trung phủ một màu sáng xanh đẹp mắt. Gió biển thổi liên hồi vô bãi vẫn chẳng bớt được khí oi bức của ngày Hè. Hóa buồn cẳng tới nằm ngửa trên cái ghế dài của một nhà hàng nào đó không cần hỏi chủ. Một vài người có trách nhiệm quản lý thản nhiên ngó chẳng nói gì. Có thể lệ ở đây là vậy, có thể họ ngại vấn đề khác biệt ngôn ngữ.

Vẫn lơ đãng ngóng mông lung ra ngoài biển, đưa mắt lên đầu sóng trắng, Hóa nghĩ đến những ngày vượt biên biển động xa xưa. Đói khát và mệt lả vì say sóng, đã có lúc chỉ muốn bò ra be lặn mình xuống nước cho xong đời. Quá khứ đau thương hình như bắt rễ cứng trong tâm khiến Hóa luôn luôn bị ám ảnh bi thiết khi nhìn sóng biển.

Những thanh niên thiếu nữ vui vẻ lặn hụp nô đùa với nước ngoài kia đáng lẽ là hình ảnh đẹp Hóa lại nghĩ đến chuyến hải trình vượt chết của mình ngày xưa và những thân người bất động dật dờ trên nước của những người vượt Địa Trung Hải gần đây. Hóa lần đó chỉ mong cho tới bến, bến nào cũng được vì lòng nhân đạo của cả thế giới đang rộng mở, còn những người vượt biển bây giờ tương lai được chấp nhận vào một nước tạm dung thiệt mờ mịt biết bao!

Họ khác chủng tộc, khác tôn giáo và đã đến tâm trí Hóa bằng những hình ảnh ghê rợn của chuyện chặt đầu, nổ bom chỗ đông người và hành hạ phụ nữ... nhưng nay nhìn thảm cảnh họ lớp lớp lang thang trên đường dài cả ngàn cây số tìm đất mới lập thân sau khi tranh đấu với Thủy thần, Hóa thấy thương họ nhiều, khi so sánh với tình trạng của mình ngày trước. Cũng bao ngày dật dờ trên biển, cũng đói khát, như mình trước khi đến được trại tỵ nạn Tanjung Unggat của xứ Hồi giáo hiền hòa Indonesia. Hóa nhắm mắt lắc đầu để kéo tâm trí về với hiện tại. Quá khứ là quá khứ, không ích lợi gì để quá khứ nhảy vô xâm chiếm hiện tại làm xấu đi cuộc đời ta.

Những người đàn bà Chăm quần áo sắc màu, rực rỡ, đầu bịt khăn mỏng, che hết ót, phủ kín phân nửa tóc phía trước khiến khuôn mặt họ đượm chút gì đó huyền bí, lũ lượt qua lại trước du khách, mỗi người xách một thùng đồ nghề, cắp theo một cái ghế nhỏ cũng màu mè xanh đỏ, trao đổi nho nhỏ với nhau bằng tiếng của một dân tộc từng là đế chế to lớn bây giờ đã không còn quốc gia. Họ chia nhau xề vô cạnh những du khách, như đã được huấn luyện từ trước của một đạo quân, mau lẹ mời mọc nhưng không gây ồn ào hay nì nèo mè nheo. Họ cũng không cười giỡn hay chưởi bới gây gổ như Hóa thường chứng kiến ở những người bán hàng rong trên các bãi biển quê hương sinh trưởng của anh. Hóa mỉm cười với mình. Cũng hay, họ vẫn còn tiếng nói, vẫn còn dân tộc tính trong trang phục, trong cách hành xử. Tốt quá, đáng ca ngợi quá đi chớ!

Một người đàn bà tuổi đầu khoảng chừng mới quá bốn mươi, đặt thùng đồ nghề xuống kế bên anh, đưa tay xoa xoa cái ghế anh đương nằm, nói bằng thứ tiếng Anh ít ỏi, giọng Kampuchia:

‘Năm đô la. Massage một giờ!’

Hóa hiểu chị ta muốn gì. Nghề đấm bóp cho du khách trên bãi biển Sihanoukville do người Chăm dẫn đầu. Hóa tò mò cố tình tìm một người địa phương làm nghề này nhưng không thấy. Cũng như nghề nail ở Mỹ, tìm một người thợ nail Mỹ chẳng khác nào mò kim đáy biển.

Chưa thấy hứng khởi trong việc cho một người khác phải đấm bóp mình nơi bãi biển lộ thiên, Hóa lễ phép lắc đầu. Người đàn bà hơi thất vọng, nhưng cũng mỉm cười nhắc thùng đồ nghề lên, bước qua khu bên cạnh. Hóa hơi ngạc nhiên khi thấy mình không nhận được cái nhìn dè bĩu, khinh thường, sẵn sàng gây chiến như thường thấy nơi những bãi biển thân thương quê hương sanh đẻ của anh.

Thoải mái trong sự tương giao gần gũi đó. Hóa nghĩ rằng mình sẽ trở lại du lịch nước này trong tương lai. Họ không thể nói chuyện nhiều với du khách nhưng thân thiện trong một sự chịu đựng lễ phép đáng thương. Những người đàn bà Chăm có, Kampuchia có, đầu đội một cái trăn lớn trên đặt thiết nhiều những con tôm xú bự xộn, hấp dẫn, đỏ au, rào qua lại trước mặt du khách như một đoàn diễn viên trong một buổi trình diễn nào đó.

Thấy khách lạ lẫm ngó theo những tràng tôm ngon lành, người hướng dẫn địa phương của đoàn nói với Hóa bằng vẻ tự hào:

“Họ buôn bán nhưng không nói thách và làm giá trên trời đâu, ông có thể mua mà không sợ bị chém chặt. Có điều là nếu mình ra chợ mua về thì có thể ngon hơn vì chắc chắn tôm sẽ tươi hơn”.

“Chúng ta đông người có thể làm vậy, nhưng khách Tây thì chắc họ mua thoải mái?”, một người trong đoàn tò mò hỏi.

“Vâng! Họ ăn hoài, có vẻ thích lắm. Trưa hơn chút nữa họ ra tắm biển nhiều hơn. Ăn trong nhà hàng mắc hơn gấp đôi nên họ thích mua từ mấy người này”. Người hướng dẫn đoàn đáp sành sỏi.

Người đàn bà mời Hóa phút trước bây giờ đã có một ông khách Tây đồng ý để đấm bóp.

Chị đặt cái ghế xuống đất, sửa soạn chỗ ngồi bên cạnh, đối diện với khách hàng. Hóa quan sát công việc làm của chị ta qua gương mặt khắc khổ, đen đúa nhưng tỏ ra chăm chú và có trách nhiệm. Hóa tưởng tượng đến chuyện một người chạy đua đã quá tuổi, biết rằng mình sẽ về chót trong cuộc thi nhưng vẫn cầm ngọn cờ đến cùng để chứng tỏ sự quyết tâm cố gắng hoàn thành nhiệm vụ. Từ ý tưởng đó Hóa ngộ ra nhờ đâu dân tộc này đã có một thời rạng danh trên hoàn vũ và đã để lại những công trình làm sửng sờ mấy dân tộc đến sau. Giờ đây tuy mất danh hiệu một quốc gia nhưng họ vẫn không mất dân tộc tính dầu cho phải sống rải rác trên nhiều nước, ở đâu cũng bị liệt vào dân thiểu số gần như bị chánh quyền bỏ quên...

Người con gái Chăm trẻ mời Hóa như người đàn bà hôm qua đã mời. Xiêu lòng trước đôi mắt to lay láy của cô ta, Hóa nhận lời. Hai người trao đổi bằng tiếng Anh.

“Xin lỗi, tôi phải kêu cô là gì?”

“Xin ông cứ gọi tôi là Chanta Oungma”.

“Chào cô Chanta, cô làm công việc này lâu chưa?”

“Tôi bỏ học và bắt đầu việc này đã ba năm nay từ khi cha tôi bị bệnh tim nặng”.

Người bạn cùng đi trong đoàn nằm ghế bên cạnh nói chỏ sang bằng tiếng Việt:

“Nàng ca bài con cá cố hữu của các kiều nữ. Nhưng anh không có cửa đâu. Đừng bẻ kèo với bà nhà mà mang họa”. Ngừng một lúc lấy hơi, anh tiếp theo: “Coi chừng cái khăn trùm mặt đội đầu, đó là thứ bùa mê thuốc lú”.

Người con gái Chăm sửa lại thế ngồi, hình như miệng mỉm cười nhẹ nhàng.

Hóa hơi bất nhẫn, ứng khẩu ngâm gián tiếp trả lời người đối thoại:
Sẽ phá hết những thành trì cách biệt,

Ta phiêu lưu,
Trong sóng mắt mỹ nhân.
Mắt cướp hết tinh thần,
Còn hồn với phách, vẫn chịu chìm trong hoan lạc... (NVS)

“Thôi đi ông đừng mơ tưởng mộng lung. Họ những người bùa mê tràn một bụng”.
“Đem về Mỹ nếu tôi không bị sanh nhằm thế kỷ...”

Người bạn xong phần đấm bóp đứng dậy trả tiền, bước đi còn đưa ra nụ cười hóm hỉnh:
“Đừng lãng mạn mà bị bỏ đói nha ông. Đi phượt trên Sapa sờ màn hình lồi còn hơn màn hình phẳng này, chỉ có ngó thôi!”

Người con gái Chăm lại đổi thế ngồi để sang bóp nắn chân kia của Hóa.

Đáng lẽ anh ta nên kèm chế những lời nói đó, không cho bay ra đầu cô gái Chăm kia có hiểu hay không. Nói như vậy là cái tâm còn trọng thị, còn khinh khi mà không dựa trên thực tế. Hóa theo dõi cử chỉ và ánh mắt của cô ta coi xem phản ứng có gì khác vì nghe nói ở tụ điểm du lịch phía Đông người dân để sinh tồn thường học thêm tiếng Việt. Vẫn như thường, hai bàn tay thoăn thoắt chà mạnh bấp chuối của Hóa vốn cứng đờ sau mấy ngày đi bộ nhiều, trèo lên dốc cao ở mấy tụ điểm tham quan. Ôi đôi tay ngọc ngà những nàng cung nữ của Chế Mân, ôi đôi mắt rớt tim người đời của nàng My Ế đáng kính, ôi dáng nữ thanh tao của những nữ binh Chế Bồng Nga oai dũng! Nàng ngồi đó thản nhiên, chăm chú vô công việc khiến Hóa nghĩ đến một số tiền hơi nhiều hơn bình

thường để ‘boa’ cho người làm dịch vụ. Mây trời lằng đằng trên đầu, sóng biển rì rào ru Hóa vô giấc ngủ chập chờn, mộng mị.

Cha tôi là thương binh trong cuộc chiến thời kỳ cách mạng của ông Pol Pot. Cha nói với mẹ là đi theo cách mạng để giải thoát cảnh nghèo cho mình và tạo công bình cho người khác. Nhưng rồi cuộc cha mất một cánh tay mà dân tộc tôi nghèo vẫn nghèo. Không ai có một quyết định nào về trường hợp của cha. Chúng tôi không có tiếng nói ở đâu hết, tuy không bị ăn hiếp rõ ràng nhưng bị bỏ quên từ trên thượng tầng chánh trị cho tới lớp dưới cùng của hành chánh địa phương.

Cha bị thương tật nên không hành nghề đánh cá như những người đồng bào tôi sanh sống dọc trên bờ vịnh Thái Lan của đất nước này. Cha đi làm rẫy... Lặn lội trong sình lầy, dầm mình trong vùng nước ngập dơ dáy để kiếm thứ gì đó về cho chúng tôi bốn đứa con còn quá nhỏ của cha. Rồi cha bị bệnh lạ: Mũi chảy máu, đau nhức nhè nhẹ nhột nhột, nhưng nghẹt mũi thường xuyên, nháy mũi tối tăm mặt mày cả tháng chịu không nổi, tới bệnh viện bác sĩ cho thuốc qua loa. Cuối cùng đau quá cha ở lì trong bệnh viện, lúc này người ta mới xét kỹ, lấy được từ sâu trong hốc mũi là một con đỉ dài hơn ngón tay.

Bây giờ cha lại bị tim, đi phải có người dìu đỡ và nói không rõ lời.

Một người tour guide Kampuchia này giờ ngóng mở nghe, cao hứng xía miệng vô bằng tiếng Việt:

“Ma bắt”.

Cái cười vui dòn tan của cô gái làm Hóa tỉnh giấc lơ mơ của buổi trưa có gió mát hiu hiu hòa với giọng nói êm dịu bên tai. Chi tiết về cha cô ta lơ mờ trong trí giữa thực và mộng. Thấy không còn hứng thú để được phục vụ nữa Hóa dúm cho cô ta tấm giấy hai mươi đô rồi chạy ừa xuống biển tắm mát.

Đoàn lữ hành lên xe gần hết, xe sắp sửa rời bánh mà nhiều người trong đoàn không vui. Anh chàng ba hoa hôm qua làm mất xấp tiền hai ngàn đô, lúc thì nghi rằng mình làm rớt trên xe khiến cho cả đoàn như thấy mình là tội phạm, lúc thì nói mơ hồ rằng chắc mình mất trong phòng ngủ... Hai người ở chung phòng coi bộ hơi giận, im lặng lăm lì. Anh chàng cũng chẳng vừa gì cứ xác minh rằng trước khi mình về phòng chiều qua kiểm lại tiền vẫn còn...

Bỗng hai mẹ con cô gái người Chăm chạy mau tới trước đầu xe của đoàn, Chanta nói chuyện bằng tiếng Miên với người tour guide rồi nói lớn bằng tiếng Việt đại ý để xác định lại người mất tiền và số tiền.

Chanta nói với tôi bằng thứ tiếng Việt rất sôi, rõ ràng:

‘Nhờ cái tờ giấy quảng cáo tour bọc ngoài gói tiền nên em tới đây. Số tiền này bằng tiền hai mẹ con em để dành trong cả năm.’

Tôi nheo mắt tỏ ý khen ngợi cô ta. Chanta nắm tay tôi giật giật, hóm hỉnh:

“Lữ chúng ta đầu thai lắm thế kỷ...”

Tôi mắc cỡ vì lời nhận xét của người đồng hành hôm qua và hơi bối rối về mấy câu thơ con cóc hứng chí của mình đọc lên khi tưởng nàng không hiểu. Té ra cô ta nghe hết,

hiểu hết mà đã làm bộ như không.

Có người con gái trẻ hơn chạy tới, nói gì đó một tràng, Chanta móc tiền đưa, phân bua với tôi: “Tiền gom lại để trả cho bệnh viện, cha tôi trở bệnh mệt hơn”.

Tôi ngó thẳng vô đôi mắt đẹp:

“Mắt đẹp mà lòng cũng đẹp”.

“Người Chăm chúng tôi mất quốc gia nhưng không để mất lòng tự trọng, càng không thể để thất bại trong tư cách làm người”.

Từ giã có những bịn rịn đời người chưa dễ được. Xe lăn bánh, trong xe có tiếng xì xào, bàn tán, đánh giá, kẻ mừng hên người chê xui. Có tiếng thở dài cười gượng của người ngồi kế bên tôi!

Biển khổ đời mệnh mông vô hạn, biết sống thì cái khổ sẽ ít hơn. Số tiền đó đối với gia đình nàng Chanta thì nhiều, Chanta biết giá trị của mình nên đã biến nó thành nhỏ, quá nhỏ nữa là đẳng khác.

“Chúng ta chưa mất quốc gia, nhưng từ lâu một số đông đã mất lòng tự trọng”. Uể oải, bần thần... Hóa tự hỏi chẳng biết ở vào trường hợp Chanta mình có được hành động đẹp như thế không. Và anh hình như không chắc chắn rằng nàng Chanta có thật hay chỉ là tinh thần của một dân tộc đã mất nước hóa hiện ra cảnh báo người của một dân tộc trên bước đường suy vi.

[Vương Trí Nhân Blog](#)